TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 29/2018/ST - HNGĐ
Ngày 18/5/2018.
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CC - TỈNH NGHỆ AN
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Hồng Long.

2. Ông Cao Khắc Hùng.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2018/TLST - HNGĐ ngày 06/3/2018 về việc "*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXX – ST ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vi Thị H – sinh năm 1992.

2. Bị đơn: Anh Kha Văn H – sinh năm 1990.

Đều có địa chỉ tại: Bản TP, xã BC, huyện CC, tỉnh NA. Chị H có mặt, anh H vắng mặt.

Bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn chị Vi Thị H có ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Vi Thị H trình bày: Chị với anh Kha Văn H kết hôn với nhau vào ngày 04/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã BC, huyện CC, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được khoảng ba năm, đến cuối năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh H không chịu tu chí làm ăn, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Mặc dù đã được chị khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H không thay đổi. Suốt quãng thời gian chung sống của vợ chồng anh H không biết chăm lo đến hạnh phúc gia đình, không yêu thương chia

sẻ với những khó khăn trong cuộc sống với vợ. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình cũng như chính quyền địa phương hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện nay vợ chồng đang sống ly thân, tình cảm vợ chồng thực sự không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Kha Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có một con chung tên là Kha Triệu K, sinh ngày 12/02/2010. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên nếu anh H cũng có nguyện vọng nuôi con thì chị cũng nhất trí.

Về tài sản chung**:** Chị Vi Thị H không cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh H vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng anh không có ý kiến gì.

Ý kiến của cháu Kha Triệu K được thể hiện tại biên bản lấy lời khai ngày 28/3/2018 : Nguyện vọng của cháu sau khi bố mẹ ly hôn là muốn sống với mẹ là Vi Thị H .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn hiện cư trú tại huyện CC nên Tòa án nhân dân huyện CC thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 27/4/2018 bị đơn đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh H là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Vi Thị H và anh Kha Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND xã BC, huyện CC, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyên là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lấn nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu. Tại phiên tòa anh H vắng mặt nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy vợ chồng chị H và anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Xét tình cảm vợ chồng thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H như lời người bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn là có căn cứ.

Về con chung: Chị Vi Thị H và anh Kha Văn H có một con chung là Kha Triệu K, sinh ngày 12/02/2010. Nay ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi con cho đến khi con trưởng thành. Xét thấy cháu K đang con nhỏ, nguyện vọng của cháu là được sống với mẹ, bản thân anh H thường xuyên đi làm ăn xa. Để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho cháu K Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu K là hợp lý .

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vi Thị H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Vi Thị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét. Nếu sau này anh Kha Văn H có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 207; 227;228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vi Thị H ly hôn anh Kha Văn H.

Về con chung: Giao cháu Kha Triệu K, sinh ngày 12/02/2010 cho chị Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Kha Văn H. Anh H có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Chị Vi Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CC, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0003312 ngày 06/3/2018. Chị H đã nộp đủ án phí DSST.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện CC;
- Chi cục THADS huyện CC;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã BC;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Văn Bảo